

Số: 02/TB-HĐTD
Về việc thông báo kết quả kiểm tra
phiếu đăng ký dự tuyển viên chức

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (vòng 1)

Căn cứ kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức năm 2025, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương thông báo kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển (vòng 1), cụ thể:

- Danh sách 125 thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2025.
- Thí sinh không đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2025: 00 thí sinh.

Danh sách được đăng trên Website: www.benhnhietdoi.vn và niêm yết công khai tại bảng tin Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.

Hội đồng tuyển dụng năm 2025 Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương thông báo đến các thí sinh biết.

Nơi nhận:

- Website BV;
- Bảng tin BV;
- Lưu VT, TCCB.



Vũ Đình Phú

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
BAN KIỂM TRA PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
1	Bùi Minh Hoàng	30/07/1998		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Cấp cứu	không	Đạt
2	Nguyễn Kim Anh		22/08/1997	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Cấp cứu	không	Đạt
3	Bùi Xuân Bắc	04/03/1998		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Cấp cứu	không	Đạt
4	Đỗ Văn Quân	04/09/1993		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Cấp cứu	không	Đạt
5	Trần Bình Minh	19/08/1985		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Chẩn đoán hình ảnh	không	Đạt
6	Vũ Duy Tiến	03/02/1998		Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Chẩn đoán hình ảnh	không	Đạt
7	Nguyễn Viết Lãm	08/08/2001		Kinh	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Chẩn đoán hình ảnh	không	Đạt
8	Nguyễn Thanh Thảo		11/09/1998	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Chẩn đoán hình ảnh	không	Đạt
9	Nguyễn Duy Nam	04/05/1997		Kinh	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Chẩn đoán hình ảnh	không	Đạt
10	Nguyễn Thị Thảo		01/12/1996	Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
11	Phạm Hoàng Linh Đan		21/04/2000	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
12	Nguyễn Thành Thái	30/08/2003		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
13	Hoàng Văn Đức	17/02/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
14	Lê Đức Tuấn Anh	29/11/1997		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
15	Nguyễn Thuý Hằng		22/09/2001	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
16	Vương Thị Hiền		29/10/1992	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
17	Nguyễn Anh Tuấn	07/06/2003		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
18	Phạm Bảo Trâm		25/11/2004	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	không	Đạt
19	Trần Thị Thu Hồng		09/11/1992	Kinh	Công nghệ thông tin hạng IV Phòng Công nghệ thông tin	không	Đạt
20	Dương Minh Đạt	11/06/1998		Kinh	Kế toán viên hạng III Phòng Công nghệ thông tin	không	Đạt
21	Lê Đức Anh	01/02/1996		Kinh	Công nghệ thông tin hạng III Phòng Công nghệ thông tin	không	Đạt
22	Trịnh Diễm Quỳnh		25/09/2002	Kinh	Chuyên viên hạng III Phòng Công tác xã hội	không	Đạt
23	Nguyễn Thị Thu Hồng		18/12/2000	Kinh	Dinh Dưỡng hạng III Khoa Dinh Dưỡng và Tiết chế	không	Đạt
24	Dương Thị Trang		02/11/1994	Kinh	Dược sĩ hạng IV Khoa Dược	Con bệnh binh	Đạt
25	Trần Gia Trang		04/10/1999	Kinh	Dược sĩ hạng III Khoa Dược	không	Đạt
26	Phùng Thị Ngọc Ánh		23/09/1991	Kinh	Dược sĩ hạng III Khoa Dược	không	Đạt
27	Roãn Thanh Hương		06/10/1999	Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
28	Nguyễn Phương Anh		16/09/1999	Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
29	Nguyễn Trường Nam	24/07/1995		Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
30	Vũ Tuấn Huy	18/08/1995		Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
31	Hoàng Thị Huyền		28/08/1990	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	Dân tộc Tày	Đạt
32	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		26/10/1998	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
33	Đỗ Trung Sơn	08/02/1999		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
34	Đỗ Thị Minh Đức		24/10/1983	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
35	Vũ Thanh Hoà	02/10/1991		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
36	Lò Thị Khuyên		16/09/1998	Thái	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	Dân tộc Thái	Đạt
37	Đoàn Thị Trang Nhung		19/01/2003	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
38	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		19/08/2003	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
39	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		20/08/1993	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
40	Hoàng Minh Thùy		02/08/2003	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
41	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		05/12/2003	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
42	Nguyễn Thu Hà		09/01/2002	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
43	Trần Thanh Mai		14/10/2000	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Hồi sức tích cực	không	Đạt
44	Trần Thị Liên		02/10/1988	Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Gây mê hồi sức	không	Đạt
45	Kiều Thị Thanh Thanh		02/01/2002	Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Gây mê hồi sức	không	Đạt
46	Phạm Văn Thắng	08/11/1984		Kinh	Kỹ sư hạng III Phòng Hành chính quản trị	không	Đạt
47	Hoàng Vy Hương		20/10/1995	Kinh	Chuyên viên hạng III Phòng Hành chính quản trị	không	Đạt
48	Đặng Thị Thảo		12/07/1987	Kinh	Kỹ sư hạng III Phòng Hành chính quản trị	không	Đạt
49	Vương Thị Hải Yến		19/03/1999	Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Sinh hoá	không	Đạt
50	Đặng Quỳnh Trang		25/09/2000	Sán Diu	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Sinh hoá	Dân tộc Sán Diu	Đạt
51	Trần Thị Khánh Huyền		15/01/2001	Kinh	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Huyết học và truyền máu	không	Đạt
52	Lưu Thị Phương Thảo		16/01/2001	Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Huyết học và truyền máu	không	Đạt
53	Nguyễn Trung Hiếu	11/04/2004		Kinh	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Huyết học và truyền máu	không	Đạt
54	Triệu Bích Nguyệt		01/06/1996	Nùng	Bác sĩ hạng III Khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học	Dân tộc Nùng	Đạt
55	Đỗ Thu Uyên		20/07/2001	Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học	không	Đạt
56	Nguyễn Thị Lanh		27/01/1987	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	không	Đạt
57	Lưu Tùng Dương	19/12/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	không	Đạt
58	Doãn Thị Huyền		29/01/1980	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	không	Đạt
59	Trương Thị Kim Thoa		11/11/1999	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt
60	Lê Thị Như Quỳnh		21/12/1999	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt
61	Nguyễn Thị Quyên		16/06/1983	Kinh	Kế toán viên hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	Con thương binh hạng 4/4	Đạt
62	Lê Thị Thanh Thuý		23/08/2002	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
63	Đào Thị Hoà		06/08/2002	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt
64	Bùi Việt Phương	08/08/1996		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt
65	Trương Thị Như Quỳnh		06/10/2000	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt
66	Nguyễn Thị Đông		18/12/1986	Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	không	Đạt
67	Nguyễn Thị Thuỳ Linh		20/11/1993	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Nhiễm khuẩn tổng hợp	không	Đạt
68	Nguyễn Thị Hiền		23/03/1998	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Nội tổng hợp	không	Đạt
69	Đinh Công Đức	26/05/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Nội tổng hợp	không	Đạt
70	Phùng Diệu Linh		29/04/1992	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	không	Đạt
71	Ngô Thanh Hằng		18/11/1999	Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	không	Đạt
72	Trần Thị Thanh Thảo		21/06/1997	Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	không	Đạt
73	Đỗ Lan Anh		28/09/1999	Kinh	Điều Dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	không	Đạt
74	Lê Ngọc Dương	03/12/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Sĩ quan dự bị	Đạt
75	Phạm Xuân Tùng	19/07/1998		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	không	Đạt
76	Phạm Minh Tùng	27/11/2000		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	không	Đạt
77	Lê Quốc Hưng	15/02/1995		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	Sĩ quan dự bị	Đạt
78	Chu Anh Tuấn	07/06/1991		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
79	Vũ Thị Thu Ánh		22/03/1997	Kinh	Điều dưỡng hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
80	Trần Thị Hương		17/07/2000	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
81	Trần Tiến Đại	31/07/1997		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
82	Trần Duy Trinh	29/09/1996		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
83	Nguyễn Anh Tuấn	13/04/1990		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
84	Lê Thị Phương Linh		19/08/1997	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	Con thương binh hạng 4/4	Đạt
85	Bùi Thanh Phong	20/01/1999		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
86	Lê Thái Duy	24/10/1998		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
87	Nguyễn Minh Nguyệt		26/04/2003	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
88	Hoàng Thị Hải Yến		16/10/1997	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Khoa Ngoại Chấn thương chính hình và Thần kinh cột sống	không	Đạt
89	Trần Thị Thảo		01/04/1997	Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
90	Phạm Văn Trung	18/01/2002		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
91	Ninh Viết Chung	05/12/1997		Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
92	Dương Thị Hương		07/02/1997	Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
93	Nguyễn Thị Thu Hiền		24/11/2001	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
94	Nguyễn Ngọc Linh	05/12/1996		Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
95	Đỗ Thị Như Bình		11/08/2003	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
96	Vũ Văn Long	02/04/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
97	Nguyễn Văn Phúc	05/05/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
98	Phạm Đức	23/10/1998		Kinh	Bác sĩ hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
99	Vũ Ngọc Thương		30/07/2002	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
100	Vũ Văn Hưng	26/11/2001		Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
101	Nguyễn Hồng Dịu		15/04/2002	Kinh	Điều dưỡng hạng III Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	không	Đạt
102	Nguyễn Trung Nghĩa	26/02/1996		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Con thương binh hạng 4/4	Đạt
103	Nguyễn Văn Cao	16/08/1999		Kinh	Kỹ thuật Y hạng IV Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Con bệnh binh	Đạt
104	Nguyễn Thị Lý		05/08/1982	Kinh	Điều dưỡng hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	không	Đạt
105	Lê Hà Thu		05/01/1999	Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	không	Đạt
106	Nguyễn Bình Minh	16/06/1996		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	không	Đạt
107	Nguyễn Đức Thắng	20/04/1994		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	không	Đạt
108	Trần Minh Thư		23/01/1995	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	không	Đạt
109	Phùng Thị Thuý		23/10/1998	Kinh	Hộ sinh hạng IV Khoa Phụ sản	không	Đạt
110	Nguyễn Tiến Anh	08/08/1998		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Phụ sản	không	Đạt
111	Vũ Thị Phượng		26/05/1992	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	không	Đạt
112	Bùi Thị Hiền		20/07/1997	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	không	Đạt
113	Nguyễn Đình Dũng	30/10/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	không	Đạt
114	Dương Thị Thu Hà		08/03/2000	Kinh	Bác sĩ hạng III Khoa Nhi	không	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra phiếu ĐKDT
		Nam	Nữ				
115	Nguyễn Thành Công	06/02/1996		Kinh	Kỹ sư hạng III Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Quân nhân xuất ngũ	Đạt
116	Nguyễn Thị Thuỳ Linh		09/03/2000	Kinh	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	không	Đạt
117	Trần Thị Huệ Phương		13/03/1997	Kinh	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	không	Đạt
118	Nguyễn Ngọc Trường	20/11/2002		Kinh	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	không	Đạt
119	Đặng Khánh Linh		16/01/2002	Kinh	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	không	Đạt
120	Đỗ Việt Hoàng	19/11/2003		Kinh	Kế toán viên hạng III Phòng Tài chính kế toán	không	Đạt
121	Hoàng Thị Hường		11/02/2000	Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	không	Đạt
122	Nguyễn Thu Thuỷ		02/01/2002	Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	không	Đạt
123	Nguyễn Quốc Huy	04/01/2002		Kinh	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	không	Đạt
124	Bùi Thị Thanh Phương		21/04/1996	Mường	Kỹ thuật Y hạng III Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	Dân tộc Mường	Đạt
125	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		12/07/2002	Kinh	Điều dưỡng hạng IV Trung tâm Phòng chống dịch	không	Đạt

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đình Phú